

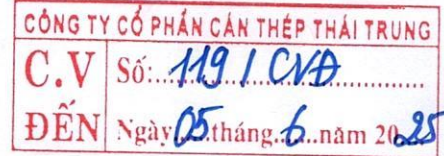
CỤC THUẾ
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 856 /QĐ-XPFC-CCTKV07

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính



CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THUẾ KHU VỰC VII

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 (sửa đổi bổ sung tại Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024);

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 904/QĐ-BTC ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thuế khu vực thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-CCTKV.VII ngày 15/3/2025 của Chi cục Trưởng Chi cục Thuế khu vực VII về việc ủy quyền thực hiện công việc cho Phó Chi cục Trưởng của Chi cục Thuế khu vực VII;

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-CCTKV.VII ngày 28/4/2025 của Chi cục Trưởng Chi cục Thuế khu vực VII về việc phân công lĩnh vực, đơn vị phụ trách của Lãnh đạo Chi cục Thuế khu vực VII;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-CCTKV.VII ngày 17/3/2025 của Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực VII về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho Phó Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực VII;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 09/5/2025 giữa Đoàn thanh tra thuế theo Quyết định thanh tra số 12/QĐ-CTTNG ngày 09 tháng 01 năm 2025 và Công ty cổ phần Cán thép Thái Trung; Mã số doanh nghiệp: 4600451322 và biểu chi tiết tính số tiền chậm nộp từ ngày 10/5/2025 đến ngày 30/5/2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 1.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

mm

1. Tên đơn vị: Công ty cổ phần Cán thép Thái Trung

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 13, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Mã số doanh nghiệp: 4600451322; Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 4600451322 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp, đăng ký lần đầu ngày 29 tháng 8 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 24 tháng 8 năm 2021.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Tuấn; Giới tính nam; chức danh: Tổng giám đốc công ty.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Hành vi: "Khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp nhưng các nghiệp vụ kinh tế đã được phản ánh đầy đủ trên hệ thống sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ hợp pháp"

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

Điểm a, khoản 1, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính:

Phạt tiền với tổng số tiền phạt: 142.812.125 đồng (Trong đó: Tiền phạt khai sai thuế TNDN là: 137.038.426 đồng; tiểu mục 4254; Tiền phạt khai sai thuế GTGT là: 3.112.921 đồng, tiểu mục 4254; Tiền phạt khai sai thuế TNCN là: 2.660.778 đồng, tiểu mục 4268).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc nộp đủ số tiền thuế khai thiếu vào ngân sách nhà nước, số tiền: 714.060.624 đồng (Trong đó: Thuế TNDN, tiểu mục 1052, số tiền là: 685.192.128 đồng. Thuế GTGT, tiểu mục 1701, số tiền là: 15.564.606 đồng. Thuế TNCN, tiểu mục 1001, số tiền là 13.303.890 đồng)

Buộc nộp đủ tiền chậm nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước, số tiền: 167.931.912 đồng (Trong đó: Tiền chậm nộp tiền Thuế TNDN, tiểu mục 4918, số tiền là: 153.134.804 đồng; Tiền chậm nộp tiền Thuế GTGT, tiểu mục 4931, số tiền là: 6.785.856 đồng; Tiền chậm nộp tiền Thuế TNCN, tiểu mục 4917, số tiền là: 8.011.252 đồng).

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính và tiền chậm nộp sau thanh tra là: 1.024.804.661 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, không trăm hai mươi bốn triệu, tám trăm lẻ bốn nghìn, sáu trăm sáu mươi một đồng).

Tiền chậm nộp tiền thuế căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 59, Luật Quản lý

mm

thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội. Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 30/5/2025 (Ngày ký Quyết định xử phạt vi phạm hành chính), Công ty cổ phần Cán thép Thái Trung có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 30/5/2025 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và phạt (nêu trên) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Trần Tuấn là tổng giám đốc của Công ty cổ phần Cán thép Thái Trung để chấp hành.

Công ty cổ phần Cán thép Thái Trung phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Cán thép Thái Trung không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty cổ phần Cán thép Thái Trung phải nộp tiền thuế truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính, tiền chậm nộp tiền thuế vào tài khoản số: 7111 của Chi cục Thuế khu vực VII mở tại Kho bạc nhà nước khu vực VII. Trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này.

b) Công ty cổ phần Cán thép Thái Trung có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước khu vực VII để thu tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp tiền thuế.

3. Gửi cho Phòng Quản lý, hỗ trợ Doanh nghiệp số 1 để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT1.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Thuận